

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 27/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17-6-2020.

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Dũ

2. Bà Trần Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXX-ST ngày 04 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Â, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

(Tại phiên tòa có mặt chị P, anh Â)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc P trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Â sống chung năm 2013, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/3/2014. Quá trình sống chung vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh Â không lo làm ăn, thường xuyên đi nhậu, không tôn trọng gia đình bên vợ, chị phải chịu đựng trong thời gian dài dẫn đến bệnh trầm cảm và tự tử nhưng không thành, anh chị đã ly thân gần ba năm. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Â. Chị và anh Â không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Á trình bày: Anh thừa nhận quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn như chị P trình bày là đúng nhưng anh đã biết lỗi và đã cố gắng sửa đổi, đồng thời anh còn thương vợ nên anh không đồng ý ly hôn. Anh và chị P không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết, chỉ đề nghị đoàn tụ với chị P.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị P vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Á; anh Á không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa, ý kiến tranh luận của các bên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc P yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Văn Á có nơi cư trú tại ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc P và anh Nguyễn Văn Á sống chung có đăng ký kết hôn năm 2014, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình sống chung giữa anh, chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Á không lo làm ăn, thường xuyên đi nhậu, không tôn trọng gia đình bên vợ, có hành vi đe dọa sức khỏe, tính mạng của chị P; anh Á đều thừa nhận tất cả mâu thuẫn chị P khai là đúng, anh cho rằng đã sửa đổi nhưng qua nhiều năm tình trạng mâu thuẫn của anh chị chẳng những không giải quyết được mà càng ngày càng trầm trọng hơn; anh chị đều thừa nhận anh chị không còn mối quan hệ vợ chồng gần ba năm nay. Tại phiên tòa chị P vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh Á, bản thân anh Á chỉ nói còn thương vợ ngoài ra không có một lý lẽ nào thể hiện ý chí muốn đoàn tụ hay giải pháp giải quyết mâu thuẫn, sửa đổi bản thân; mặt khác, tại phiên tòa hôm nay anh Á còn thừa nhận vào buổi tối trong ngày hòa giải hôn nhân giữa anh chị tại Tòa án, anh Á đã dùng ghế gỗ, dùng dao để đe dọa chị P, anh Á cho rằng vì nóng giận nên mới làm vậy, điều này thể hiện anh Á thật sự không có thiện chí muốn đoàn tụ, thậm chí còn có tình sử dụng vũ lực, đe dọa xâm phạm sức khỏe, tính mạng của chị P. Tất cả những điều này đã chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị P và anh Á không thể giải quyết được, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Ngọc P.

[3] Về con chung: Chị P và anh Á xác định anh, chị không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị Ngọc P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc P được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc P phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm trong vụ án ly hôn được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị Phạm Thị Ngọc P đã nộp theo biên lai thu số 20365 ngày 29/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Phạm Thị Ngọc P, anh Nguyễn Văn A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CCTHADS huyện Tân Phước;
- UBND xã T, TP, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Kim Hương